

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu dự kiến: “Mua đĩa giấy kháng sinh, thuốc thử, thuốc nhuộm, dụng cụ cấy mẫu các loại và môi trường nuôi cấy nấm và vi khuẩn còn lại 2026-2028”, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Xuân Nam, nhân viên Phòng Vật tư thiết bị Y tế, Số đt: 0397462741.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: **Phòng Vật tư thiết bị Y tế - Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy** (Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp).

- Nhận qua đường bưu điện gửi về địa chỉ: **Phòng Vật tư thiết bị Y tế - Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy** (Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp).

- Nhận qua email: **cailay.bvdkkv@dongthap.gov.vn**

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ **08h00** ngày **24** tháng **03** năm **2026** đến trước **17h00** ngày **03** tháng **04** năm **2026**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **120 ngày**, kể từ ngày báo giá được ký và nằm trong khoảng thời gian tiếp nhận báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa, hóa chất, như sau:

(*Danh mục hàng hóa đính kèm*)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: : Kho vật tư Phòng Vật tư thiết bị Y tế - Bệnh viện

Đa khoa Khu vực Cai Lậy (Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp).

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Sau khi ký kết hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: tỷ lệ tạm ứng: không áp dụng, thanh toán hợp đồng: thời hạn thanh toán trong vòng 14 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu như sau: Hóa đơn giá trị gia tăng; Biên bản bàn giao, nghiệm thu hàng hoá; Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có).

5. Các thông tin khác (nếu có).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, VTTBYT.

Q. GIÁM ĐỐC

DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo công văn số: 561/BVĐKCL-VTTBYT ngày 23 tháng 03 năm 2026)

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính
1	Đĩa giấy Oxidase	Đĩa giấy, được tẩm thuốc thử, thực hiện được thử nghiệm Oxidase	Đĩa
2	Đĩa kháng sinh Amikacine	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Amikacine: 30 µg	Đĩa
3	Đĩa kháng sinh Amoxicillin/ clavulanic acid	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Amoxycillin: 20 µg Nồng độ Clavulanic acid: 10 µg	Đĩa
4	Đĩa kháng sinh Ampicillin/Sulbactam	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Ampicillin: 10 µg Nồng độ Sulbactam: 10 µg	Đĩa
5	Đĩa kháng sinh Azithromycin	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Azithromycine: 15 µg	Đĩa
6	Đĩa kháng sinh Cefotaxime	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Cefotaxime: 30 µg	Đĩa
7	Đĩa kháng sinh Cefoxitine	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Cefoxitine: 30 µg	Đĩa
8	Đĩa kháng sinh Ceftazidime	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Ceftazidime: 30 µg	Đĩa
9	Đĩa kháng sinh Ceftriaxone	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Ceftriaxone: 30 µg	Đĩa
10	Đĩa kháng sinh Cefuroxime	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Cefuroxime: 30 µg	Đĩa
11	Đĩa kháng sinh Ciprofloxacin	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Ciprofloxacin: 5 µg	Đĩa
12	Đĩa kháng sinh Clarithromycin	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Clarithromycine: 15 µg	Đĩa
13	Đĩa kháng sinh Clindamycin	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Clindamycine: 02 µg	Đĩa
14	Đĩa kháng sinh Erythromycin	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Erythromycine: 15 µg	Đĩa

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính
15	Đĩa kháng sinh Gentamycin	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Gentamycine: 10 µg	Đĩa
16	Đĩa kháng sinh Imipenem	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Imipeneme: 10 µg	Đĩa
17	Đĩa kháng sinh Levofloxacin	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Levofloxacin: 05 µg	Đĩa
18	Đĩa kháng sinh Meropenem	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh Nồng độ Meropeneme: 10 µg	Đĩa
19	Đĩa kháng sinh Suphamethoxazole/ trimethoprim	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Sufamethoxazole: 23,75 µg Nồng độ Trimethoprim: 1,25 µg	Đĩa
20	Đĩa kháng sinh Tobramycin	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh. Nồng độ Tobramycine: 10 µg	Đĩa
21	Đĩa kháng sinh Novobiocin	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh Novobiocin	Đĩa
22	Đĩa kháng sinh Toxo A	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh Bacitracin	Đĩa
23	Đĩa kháng sinh Toxo P	Đĩa kháng sinh loại đĩa giấy, được tẩm kháng sinh Optochin	Đĩa
24	Thuốc thử FeCl3	.Thuốc Iron (III) chloride thử sử dụng được cùng với môi trường hoặc đĩa giấy sinh hóa PAD để thực hiện thử nghiệm Phenylalanine Deaminase - Chất liệu: Nhựa/Thủy tinh - Thể tích: ≥ 2mL	Lọ/ Ống
25	Thuốc thử Kovac	Thuốc thử Kovac sử dụng được cùng với môi trường (SIM, MIU) hoặc đĩa giấy sinh hóa (H2S-IND) để thực hiện thử nghiệm sinh Indol. - Chất liệu: Nhựa/Thủy tinh - Thể tích: ≥ 2mL	Lọ/ Ống
26	Thuốc thử KOH	Thuốc thử Potassium hydroxide sử dụng được kết hợp với môi trường (MR-VP) hoặc đĩa giấy sinh hóa (VP) để thực hiện thử nghiệm Voges – Proskauer (VP) - Chất liệu: Nhựa/Thủy tinh - Thể tích: ≥ 2mL	Lọ/ Ống

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính
27	Thuốc thử Alpha - naphthol	Thuốc thử 1-Naphtol sử dụng được kết hợp với môi trường (MR-VP) hoặc đĩa giấy sinh hóa (VP) để thực hiện thử nghiệm Voges – Proskauer (VP) - Chất liệu: Nhựa/Thủy tinh - Thể tích: $\geq 2\text{mL}$	Lọ/ Ống
28	Thuốc thử Methyl red	Thuốc thử 2-(N,N-dimethyl-4-aminophenyl) azobenzenecarboxylic acid sử dụng được kết hợp với môi trường (MR-VP) hoặc đĩa giấy sinh hóa (VP) để thực hiện thử nghiệm Voges – Proskauer (VP) - Chất liệu: Nhựa/Thủy tinh - Thể tích: $\geq 2\text{mL}$	Lọ/ Ống
29	Thuốc thử đo độ đục chuẩn	Thuốc thử đo độ đục chuẩn đạt tiêu chuẩn Mc Farland 0.5 sử dụng thực hiện xác định độ đục của vi khuẩn trong thực hiện thử nghiệm kháng sinh đồ. - Đạt tiêu chuẩn Mc Farland 0.5 - Chất liệu: Nhựa/Thủy tinh - Thể tích: $\geq 2\text{mL}$	Lọ/ Ống
30	Bộ nhuộm Gram	Gồm 04 dung dịch thuốc nhuộm: - Crystal Violet: $\geq 100\text{mL}$ - Lugol: $\geq 100\text{ mL}$ - Decolor (alcohol-acetone): $\geq 100\text{ mL}$ - Safranin: $\geq 100\text{ mL}$	Hộp/ Bộ
31	Bộ nhuộm Lao	Gồm 03 dung dịch thuốc nhuộm: - Carbon Fuchsin: $\geq 100\text{mL}$ - Alcohol Acid: $\geq 100\text{mL}$ - Methylen Blue: $\geq 100\text{mL}$	Hộp/ Bộ
32	Môi trường nuôi cấy phát hiện biến dưỡng malonate	Lọ thủy tinh, có nắp vặn chặt, chứa sẵn môi trường, phát hiện được khả năng biến dưỡng malonate.	Lọ/ Ống
33	Môi trường nuôi cấy thử nghiệm Phenylalanine Deaminase	Môi trường nuôi cấy sử dụng để xác định trực khuẩn Gram âm dương tính với urê do khả năng của vi sinh vật tạo ra axit phenyl-pyruvic thông qua quá trình khử aminoxy hóa. - Đường kính đĩa thạch trong khoảng: 90 - 100mm	Đĩa
34	Môi trường nuôi cấy thử nghiệm lysin	Môi trường nuôi cấy sử dụng để phân loại và định danh các loài thuộc họ Enterobacteriaceae. Dựa trên nguyên tắc đánh giá hoạt tính men của vi sinh vật khử nhóm carboxyl của acid amin sinh một amine tạo tính kiềm. - Đường kính đĩa thạch trong khoảng: 90 - 100mm	Đĩa

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính
35	Môi trường dung nạp NaCl (Natri clorua)	Môi trường có sẵn dùng để phân biệt khả năng dung nạp 6.5% Sodium Chloride của vi khuẩn để phân biệt Enterococcus với non-Enterococcus. - Chất liệu: Nhựa/Thủy tinh - Thể tích: $\geq 3\text{mL}$	Lọ/ Ống
36	Nước muối sinh lý vô trùng (0.85%)	Môi trường có sẵn dùng để pha huyền dịch vi khuẩn dùng cho định danh vi khuẩn và làm kháng sinh đồ. - Chất liệu: Nhựa/Thủy tinh - Thể tích: $\geq 3\text{mL}$	Lọ/ Ống
37	Vòng cấy kim định lượng các loại	Vòng cấy kim định lượng loại không cán, gắn vào được mọi loại cán cấy. Chất liệu: Kim loại/Thép không rỉ	Cái/ Cây
38	Vòng cấy kim (thường cứng) các loại	Vòng cấy kim thường loại không cán, gắn vào được mọi loại cán cấy. Chất liệu: Kim loại cứng/Thép không rỉ cứng	Cái/ Cây
39	Cán cấy	Cán cấy có phần tay cầm cách nhiệt, sử dụng tương thích các loại kim và vòng cấy. Chất liệu: Inox	Cái/ Cây
40	Que cấy đầu tròn	Dùng để cấy mẫu vào đĩa thạch. Chất liệu: Nhựa	Cái/ Cây
41	Que cấy vô trùng	Que cấy vô trùng dùng để cấy mẫu vào đĩa thạch. Chất liệu: Nhựa	Cái/ Cây
Tổng cộng: 41 khoản			

MẪU BÁO GIÁ

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa, thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Thông số kỹ thuật	Hãng SX/Nước SX	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng	Đơn giá (có VAT)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)	Thành tiền (có VAT)
1												
n	...											

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:.....ngày, kể từ ngày ký báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện của hãng sản xuất/nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))